

Số: 522/QĐ-CDKTCN

Khánh Hòa, ngày 18 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy trình Rà soát, điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-CDKTCN ngày 18/8/2025 của Hiệu trưởng về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLDTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTB&XH Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông báo số 187 /TB-CDKTCN 07/8/2025 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc xây dựng, rà soát, điều chỉnh quy chế, quy định, quy trình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản trị chất lượng - Học sinh, sinh viên, Trưởng phòng Đào tạo - Cơ sở vật chất.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy trình Rà soát, điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo.

(Quy trình kèm theo)

Điều 2. Quy trình kèm theo Quyết định này được thay thế cho quy trình đã ban hành trước đây và có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Quản trị chất lượng - Học sinh, sinh viên, trưởng phòng Đào tạo - Cơ sở vật chất, trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Công thông tin điện tử trường;
- Lưu VT, QTCL - HSSV.

HIỆU TRƯỞNG

ThS. Nguyễn Văn Lực



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Địa chỉ: Đường N1, Khu trường học đào tạo và dạy nghề Bắc Hòn Ông,
Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0258.3881139

Email: cdkten@khanhhoa.gov.vn

Fax: 0258.3881139

Website: www.cdktennt.edu.vn

QUY TRÌNH
RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mã hóa: QT 78

Ban hành lần: Thứ hai

Hiệu lực từ ngày: 18/12/2025

NGƯỜI SOẠN THẢO	TRƯỞNG ĐƠN VỊ	HIỆU TRƯỞNG
		
Phạm Phan Tuyết Lê	Võ Thành Hoàng Hiếu	Nguyễn Văn Lực

1. Mục đích và phạm vi áp dụng

a. Mục đích:

Việc rà soát, chỉnh sửa, bổ sung chương trình đào tạo nhằm bảo đảm chương trình luôn phù hợp với yêu cầu thực tiễn của thị trường lao động, tiến bộ khoa học – công nghệ, và chuẩn đầu ra của ngành, nghề đào tạo.

b. Phạm vi áp dụng

Quy trình này áp dụng để rà soát, điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo được thực hiện định kỳ hoặc khi có yêu cầu thực tiễn nhằm đảm bảo chương trình luôn phù hợp, cập nhật, có tính khả thi và đáp ứng chuẩn đầu ra đạt trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

Áp dụng cho tất cả các ngành, nghề đào tạo do cơ sở giáo dục nghề nghiệp đang triển khai, bao gồm cả chương trình đào tạo theo đặt hàng của doanh nghiệp hoặc theo nhu cầu xã hội.

Đối với trình độ sơ cấp, thường xuyên có thể tham khảo quy trình này để áp dụng cho phù hợp với quy định của Bộ LĐTBXH về đào tạo sơ cấp, đào tạo thường xuyên khi việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo.

2. Định nghĩa và từ viết tắt

a. Định nghĩa: Quy trình rà soát, chỉnh sửa, bổ sung chương trình đào tạo là chuỗi hoạt động có tổ chức, được tiến hành định kỳ hoặc khi cần thiết, nhằm duy trì và nâng cao chất lượng, tính phù hợp và hiệu quả của chương trình đào tạo trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

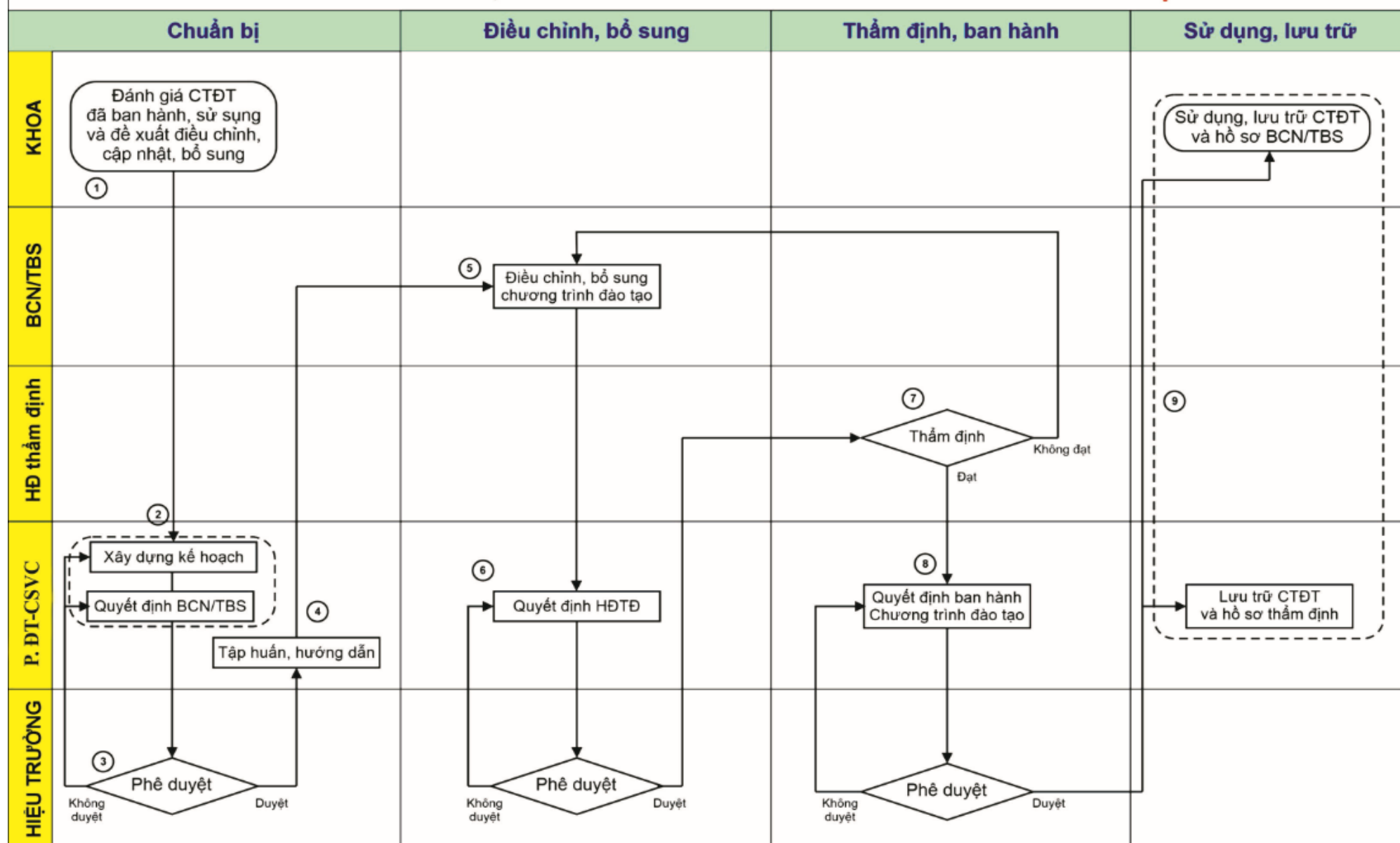
b. Từ viết tắt:

BGH:	Ban Giám hiệu;
P.ĐT-CSVC:	Phòng Đào tạo-Cơ sở vật chất;
GV:	Giảng viên;
QĐ:	Quyết định;
XD:	Xây dựng;
BCN:	Ban chủ nhiệm;
TBS:	Tổ biên soạn;
CTĐT:	Chương trình đào tạo;
HĐTĐ:	Hội đồng thẩm định;
MĐ/MH:	Mô đun/Môn học.

3. Lưu đồ (Xem trang 3)

4. Đặc tả (Xem trang 4 - 8)

QUY TRÌNH RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH VÀ BỔ SUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO



ĐẶC TẢ QUY TRÌNH RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TT	Tên bước	Nội dung công việc	Bộ phận/ Người thực hiện	Bộ phận/ Người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ
1	Đánh giá CTĐT đã ban hành sử dụng và đề xuất điều chỉnh, cập nhật, bổ sung	Tổ chức Hội đồng chuyên môn đánh giá chất lượng CTĐT sau khi ban hành, sử dụng	Khoa	P. ĐT- CSVC	Báo cáo đánh giá chất lượng CTĐT của Khoa về CTĐT	Sau khi thực hiện 01 chu kỳ đào tạo	BM/QT78/P.ĐT- CSVC/01
		Đề xuất ngành/nghề và nội dung cần rà soát, điều chỉnh, bổ sung CTĐT	Khoa	P. ĐT- CSVC	Danh mục ngành/nghề cần rà soát, điều chỉnh CTĐT	03 ngày	
		Đề xuất danh sách thành viên BCN/ TBS: - BCN/TBS CTĐT bao gồm: chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, ủy viên thư ký và các thành viên; - Thành viên BCN/TBS CTĐT là những người có bằng tốt nghiệp đại học trở lên, am hiểu và có kinh nghiệm về phát triển chương trình; có kinh nghiệm trực tiếp giảng dạy hoặc hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý trong lĩnh vực của ngành, nghề cần xây dựng	Khoa	P. ĐT- CSVC	Danh sách đề xuất thành viên BCN/TBS	01 ngày	
2	Xây dựng kế hoạch	- Xây dựng kế hoạch rà soát, điều chỉnh, bổ sung CTĐT; - Thành lập BCN/TBS CTĐT.	P. ĐT- CSVC	Khoa	Bản thảo: - Kế hoạch; - QĐ thành lập BCN/TBS	10 ngày	BM/QT78/P.ĐT- CSVC/02 BM/QT78/P.ĐT- CSVC/03

TT	Tên bước	Nội dung công việc	Bộ phận/ Người thực hiện	Bộ phận/ Người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ
3	Phê duyệt	Kiểm tra tính phù hợp của kế hoạch và quyết định BCN/TBS CTĐT	Hiệu trưởng	P. ĐT- CSVC; P. KHTC.	Ban hành: - Kế hoạch; - QĐ thành lập BCN/TBS	01 ngày	
4	Tập huấn – Triển khai kế hoạch	- Phổ biến kế hoạch rà soát, điều chỉnh, bổ sung CTĐT; - Hướng dẫn các quy định, phương pháp, biểu mẫu, tiến độ thực hiện	P. ĐT- CSVC	BCN/TBS	BCN/ TBS hiểu rõ kế hoạch và phương pháp thực hiện	01 ngày	
5	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung CTĐT	Xác định thời gian, khối lượng kiến thức, kỹ năng và nội dung để điều chỉnh, bổ sung vào CTĐT trên cơ sở tiêu chuẩn kỹ năng nghề, chuẩn đầu ra theo cấp trình độ của ngành, nghề đào tạo.	BCN/TBS		Phù hợp với CĐR CTĐT và các quy định	01 ngày	
		Điều chỉnh, bổ sung, cập nhật danh mục các MĐ/MH, thời gian và phân bổ thời gian thực hiện.	BCN/TBS		Danh mục MĐ/MH, phân bổ thời gian	01 ngày	BM/QT78- CSVC/P.ĐT/04
		Điều chỉnh, bổ sung, cập nhật nội dung chi tiết các MĐ/MH, yêu cầu, cách thức đánh giá kết quả học tập.	BCN/TBS		Đề cương chi tiết MĐ/MH	02 ngày	BM/QT78/P.ĐT- CSVC/05 BM/QT78/P.ĐT- CSVC/06
		Điều chỉnh, bổ sung, cập nhật sơ đồ quan hệ và tiến trình đào tạo các MĐ/MH	BCN/TBS		Sơ đồ mối quan hệ MĐ/MH	01 ngày	BM/QT78/P.ĐT- CSVC/07
		Lấy ý kiến chuyên gia, giảng viên, cán bộ quản lý, các nhà khoa học, đơn vị sử dụng lao động về CTĐT.	BCN/TBS	- Khoa; - Các đơn vị liên quan.	Biên bản	01 ngày	BM/QT78/P.ĐT- CSVC/08
		Hoàn thiện dự thảo CTĐT trên cơ sở tiếp	BCN/TBS		Bản dự thảo	04 ngày	

TT	Tên bước	Nội dung công việc	Bộ phận/ Người thực hiện	Bộ phận/ Người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ
		thu ý kiến góp ý của chuyên gia.			CTĐT lần 1		
6	Thành lập HĐTĐ	Ban hành quyết định thành lập HĐTĐ: - HĐTĐ bao gồm các nhà giáo, cán bộ quản lý GDNN, cán bộ khoa học kỹ thuật của doanh nghiệp. HĐTĐ có ít nhất một phần ba thành viên là nhà giáo đang giảng dạy; - HĐTĐ ít nhất 07 người: Chủ tịch, phó chủ tịch, ủy viên thư ký và các thành viên; trong đó có ít nhất 02 ủy viên phản biện thuộc một cơ sở GDNN khác và đại diện cơ quan QLNN về GDNN; - Tiêu chuẩn của thành viên HĐTĐ a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên. b) Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm giảng dạy hoặc hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý trong lĩnh vực của ngành, nghề	Hiệu trưởng	- P. ĐT- CSVCS; -Khoa; -Các đơn vị liên quan.	Quyết định thành lập HĐTĐ	02 ngày	BM/QT78/P.ĐT- CSVCS/09
7	Tổ chức thẩm định	HĐTĐ nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị ý kiến nhận xét, đánh giá dự thảo CTĐT	HĐTĐ	BCN/TBS	Phiếu nhận xét CTĐT	01 ngày	BM/QT78/P.ĐT- CSVCS/10
		BCN/TBS CTĐT báo cáo kết quả biên soạn chương trình	BCN/TBS	HĐTĐ			
		HĐTĐ thảo luận, đánh giá về dự thảo CTĐT	HĐTĐ	BCN/TBS	Phiếu đánh giá CTĐT		BM/QT78/P.ĐT- CSVCS/11
		Chủ tịch HĐTĐ kết luận về chất lượng của CTĐT đã được đánh giá	Chủ tịch HĐTĐ	BCN/TBS	Biên bản HĐTĐ		BM/QT78/P.ĐT- CSVCS/12
		Chủ tịch HĐTĐ báo cáo kết quả thẩm định CTĐT cho thủ trưởng đơn vị	Chủ tịch HĐTĐ	-BCN/TBS; -Thư ký	Tờ trình đề nghị phê duyệt	03 ngày	BM/QT78/P.ĐT- CSVCS/13

TT	Tên bước	Nội dung công việc	Bộ phận/ Người thực hiện	Bộ phận/ Người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ
				HĐTĐ	(kèm CTĐT)		
8	Ban hành chương trình	Căn cứ kết quả thẩm định của HĐTĐ, Phòng ĐT-CSVC tham mưu Hiệu trưởng quyết định phê duyệt và ban hành CTĐT	Hiệu trưởng	P. ĐT-CSVC	Quyết định ban hành kèm CTĐT	01 ngày	BM/QT78/P.ĐT-CSVC/14
9	Triển khai sử dụng và lưu hồ sơ	Triển khai sử dụng CTĐT sau khi được Hiệu trưởng ban hành theo Quyết định	Khoa	P. ĐT-CSVC	CTĐT để sử dụng	Đã ban hành	Theo Quyết định áp dụng CTĐT đối với các khóa đào tạo
		Lưu trữ các hồ sơ, minh chứng xây dựng CTĐT	Khoa	BCN/TBS	CTĐT và hồ sơ xây dựng của BCN lưu trữ tại Khoa	05 ngày sau khi ban hành	
		Lưu trữ các hồ sơ, minh chứng thẩm định, ban hành	P. ĐT-CSVC	HĐTĐ; BCN/TBS	CTĐT và hồ sơ thẩm định, ban hành lưu trữ tại P. ĐT-CSVC	05 ngày sau khi ban hành	

5. Các biểu mẫu/ hướng dẫn kèm theo

TT	Tên biểu mẫu/Hồ sơ	Ký hiệu
1.	Mẫu đề xuất điều chỉnh, bổ sung CTĐT và danh sách chuyên gia	BM/QT78/P.ĐT/01
2.	Kế hoạch Rà soát, bổ sung, điều chỉnh CTĐT	BM/QT78/P.ĐT/02
3.	Quyết định thành lập BCN/TBS CTĐT	BM/QT78/P.ĐT/03
4.	Chương trình đào tạo	BM/QT78/P.ĐT/04
5.	Chương trình môn học	BM/QT78/P.ĐT/05
6.	Chương trình mô đun	BM/QT78/P.ĐT/06
7.	Sơ đồ mối liên hệ và tiến trình đào tạo các MĐ/MH	BM/QT78/P.ĐT/07
8.	Biên bản hội thảo xin ý kiến đóng góp	BM/QT78/P.ĐT/08
9.	Quyết định thành lập HĐĐT	BM/QT78/P.ĐT/09
10.	Phiếu nhận xét CTĐT	BM/QT78/P.ĐT/10
11.	Phiếu đánh giá CTĐT	BM/QT78/P.ĐT/11
12.	Biên bản họp thẩm định CTĐT	BM/QT78/P.ĐT/12
13.	Tờ trình đề nghị ban hành CTĐT	BM/QT78/P.ĐT/13
14.	Quyết định ban hành CTĐT	BM/QT78/P.ĐT/14

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG
KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày.....tháng.....năm

**DANH SÁCH NGHỀ ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIÁO VIÊN, CHUYÊN GIA THAM GIA
BAN CHỦ NHIỆM ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

TT	Họ và tên giáo viên, chuyên gia	Trình độ chuyên môn	Đơn vị công tác	Điện thoại	Địa chỉ	Ghi chú
NGHỀ..... - TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO.....						
NGHỀ..... - TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO.....						

TRƯỞNG KHOA

.....

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày.....tháng..... năm

KẾ HOẠCH
Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Chương trình đào tạo

1. Các căn cứ pháp lý:

- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014;
- Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19/02/2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình;
- Chiến lược, kế hoạch phát triển đào tạo giai đoạn ... của Trường
- Nhu cầu thực tiễn về cập nhật, hoàn thiện chương trình đào tạo các ngành/nghề đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động;
- Đề xuất của các khoa, bộ môn, đơn vị chuyên môn.

2. Mục tiêu:

- Đánh giá mức độ phù hợp của chương trình đào tạo hiện hành so với chuẩn đầu ra, nhu cầu xã hội và yêu cầu nghề nghiệp.
- Cập nhật, điều chỉnh, bổ sung các nội dung mới về công nghệ, kỹ năng, phương pháp đào tạo, giúp chương trình đáp ứng xu thế phát triển nghề nghiệp.
- Bảo đảm chương trình đào tạo được hoàn thiện, đồng bộ, thống nhất và tuân thủ quy định pháp luật.
- Làm căn cứ cho việc biên soạn, cập nhật giáo trình và triển khai đào tạo trong năm học tới.

3. Danh mục chương trình đào tạo điều chỉnh, bổ sung:

TT	Chương trình	Mã nghề	Trình độ đào tạo	Ghi chú

4. Các yêu cầu và hướng dẫn thực hiện:

- Phòng Đào tạo: Chủ trì xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các đơn vị thực hiện, theo dõi và tổng hợp kết quả.
- Các Khoa/Ngành: Triển khai rà soát chi tiết từng chương trình, phối hợp tổ chức hội thảo, hoàn thiện hồ sơ.
- Hội đồng thẩm định: Thực hiện đánh giá, góp ý và đề xuất phê duyệt chương trình.
- Hiệu trưởng: Xem xét, phê duyệt kết quả rà soát và ban hành chương trình đào tạo sau khi điều chỉnh.

5. Kinh phí thực hiện:

-
.....;

-
.....;

6. Tiến độ thực hiện:

TT	Thời gian dự kiến	Nội dung công việc	Bộ phận thực hiện	Ghi chú
1	Tuần... tháng ... năm....	Xây dựng kế hoạch rà soát CTĐT	Phòng ĐT-CSVC	
2	Tuần... tháng ... năm....	Thành lập Hội đồng/nhóm rà soát chương trình	Hiệu trưởng, Khoa/Ngành	
3	Tuần... tháng ... năm....	Tổ chức thu thập thông tin, đánh giá hiện trạng CTĐ	Hội đồng rà soát, doanh nghiệp, giảng viên	
4	Tuần... tháng ... năm....	Đề xuất nội dung điều chỉnh, bổ sung	Nhóm chuyên môn, Tổ bộ môn	
5	Tuần... tháng ... năm....	Xây dựng bản dự thảo CTĐT sau khi chỉnh sửa	Ban soạn thảo	
6	Tuần... tháng ... năm....	Tổ chức hội thảo góp ý chương trình	Khoa/Phòng Đào tạo	
7	Tuần... tháng ... năm....	Hoàn thiện, trình thẩm định CTĐT	Hội đồng thẩm định	
8	Tuần... tháng ... năm....	Phê duyệt, ban hành và triển khai áp dụng CTĐT	Hiệu trưởng	

7. Sản phẩm dự kiến:

- ☐ Báo cáo kết quả rà soát chương trình đào tạo.
- ☐ Danh mục nội dung cần điều chỉnh, bổ sung.
- ☐ Bản dự thảo chương trình đào tạo sau khi chỉnh sửa.
- ☐ Biên bản góp ý, biên bản thẩm định chương trình.
- ☐ Quyết định ban hành chương trình đào tạo mới (hoặc chương trình được cập nhật).

Ban giám hiệu yêu cầu các phòng, khoa tổ chức thực hiện tốt kế hoạch trên.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- BGH (b/c)
- Các phòng, khoa (t/h)
- Lưu ĐT, VT

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày.....tháng..... năm

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Ban chủ nhiệm điều chỉnh, bổ sung
chương trình đào tạo trình độ đối với nghề**

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-CĐKTCN ngày 18/8/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19/02/2024 của Bộ Lao động – thương binh và Xã hội về việc Ban hành Quy định quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng; (nếu là chương trình đào tạo TC, CĐ);

Căn cứ Thông tư số 14/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ xây dựng Quy định về đào tạo lái xe; bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; (nếu là chương trình đào tạo sơ cấp);

Căn cứ Thông tư số 42/2015/TT – BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động – Thương binh & Xã hội Quy định về đào tạo trình độ sơ cấp (nếu là chương trình đào tạo sơ cấp);

Căn cứ Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TTBLĐTBXH ngày 20/10/2015;

Căn cứ Quyết định số 674/QĐ-CĐKTCN ngày 10/5/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc Ban hành chương trình đào tạo sơ cấp;

Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-CĐKTCN ngày 02/02/2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc Ban hành chương trình đào tạo sơ cấp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo-Cơ sở vật chất,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chủ nhiệm điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo trình độ đối với nghề, gồm các Ông (Bà) có tên trong danh sách đính kèm.

Điều 2. Ban chủ nhiệm có nhiệm vụ tổ chức rà soát điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo đối với nghề theo đúng kế hoạch của Nhà trường và các quy định hiện hành của pháp luật. Ban chủ nhiệm tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo-Cơ sở vật chất, Trưởng các đơn vị liên quan và các Ông (Bà) có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu ĐT-CSVC, VT.

**DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ NGHỀ**

*(Kèm theo quyết định số: /QĐ-CDKTCN ngày tháng năm 20 của Hiệu
trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)*

TT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Ghi chú
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ
.....TÊN NGÀNH/NGHỀ.....

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CDKTCN ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

KHÁNH HÒA, NĂM

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CDKTCN ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

Tên ngành, nghề:

Mã ngành, nghề:

Trình độ đào tạo:

Hình thức đào tạo: (Chính quy/thường xuyên)

Đối tượng tuyển sinh:

Thời gian đào tạo: (năm học)

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun:
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: Tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: giờ
- Khối lượng lý thuyết: giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MD	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Các môn học chung					
MH	Giáo dục chính trị					
MH	Pháp luật					
MH	Giáo dục thể chất					
MH	Giáo dục Quốc phòng và An ninh					
MH	Tin học					
MH	Tiếng Anh					
.....						
II	Các môn học, mô đun chuyên môn					

II.1	Môn học, mô đun cơ sở					
.....						
.....						
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn					
.....						
.....						
II.3	Môn học, mô đun tự chọn					
.....						
.....						
Tổng cộng						

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

- Các hoạt động ngoại khóa bao gồm:

+ Tham quan, trải nghiệm thực tế tại doanh nghiệp để tìm hiểu, định hướng về nghề nghiệp, việc làm sau khi tốt nghiệp.

+ Tham quan, tìm hiểu các di tích lịch sử, các danh lam thắng cảnh trong và ngoài tỉnh;

+ Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, cắm trại, hoạt động tình nguyện, hoạt động giao lưu với các đơn vị bạn.... do Nhà trường, đoàn trường, hội HSSV tổ chức

- Căn cứ vào điều kiện cụ thể và kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khóa học, lớp học và hình thức tổ chức đào tạo đã xác định trong chương trình đào tạo để xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đảm bảo đúng quy định.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

- Sinh viên học hoàn thành chương trình môn học, mô đun và có đầy đủ các điều kiện theo quy định thì được dự kiểm tra hết môn học, mô đun.

- Thời gian, hình thức, nội dung và số lần kiểm tra hết môn học, mô đun được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình đào tạo và trong quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

-Đối với đào tạo theo niên chế:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ cao đẳng và có đủ điều kiện theo quy định trong quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp thì sẽ được dự thi tốt nghiệp hoặc làm chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp.

+ Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: môn Chính trị; Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

+ Trường hợp sinh viên được chọn làm chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp thì không phải thi các nội dung: Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp, kết quả bảo vệ chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành hoặc cử nhân thực hành (đối với trình độ cao đẳng) theo quy định của trường.

-Đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tích lũy tín chỉ:

+ Sinh viên phải học và tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo trình độ cao đẳng (trừ khóa luận tốt nghiệp).

+ Căn cứ kết quả tích lũy tín chỉ của sinh viên, Hiệu trưởng quyết định cho sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả tích lũy tín chỉ, kết quả bảo vệ chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp của sinh viên và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành hoặc cử nhân thực hành (đối với trình độ cao đẳng) theo quy định của trường.

4.5. Các chú ý khác:

-Một giờ dạy lý thuyết là 45 phút; một giờ dạy thực hành hoặc tích hợp là 60 phút.

-Thời gian học tập hàng ngày: không bố trí quá 8 giờ/ngày;

-Một tuần không bố trí quá 30 giờ học lý thuyết, một ngày không bố trí quá 6 giờ học lý thuyết.

HIỆU TRƯỞNG

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CDKTCN ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

Tên môn học:

Mã môn học:

Thời gian thực hiện môn học: giờ; (Lý thuyết: giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: giờ; Kiểm tra: giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí:
- Tính chất:

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức:
- Về kỹ năng:
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: (Thực hiện công việc ở mức độ nào ? l/v độc lập hay làm theo nhóm ? tự làm hay làm theo hướng dẫn ? khả năng đánh giá công việc ? trách nhiệm với công việc ?)

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương, mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra
1	Bài mở đầu ...				
2	Chương 1:... 1. Tên mục: 1.1. Tên tiểu mục:..				
					
n	Chương n:... 1. Tên mục:... 1.1. Tên tiểu mục:....				
	Cộng				

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Chương 1:

Thời gian:....giờ

Mục tiêu:

Nội dung:

1. Tên mục:

1.1. Tên tiểu mục:

Chương 2:

Thời gian:....giờ

Mục tiêu:

Nội dung:

1. Tên mục:

1.1. Tên tiểu mục:

Chương n:

Thời gian:....giờ

Mục tiêu:

Nội dung:

1. Tên mục:

1.1. Tên tiểu mục:

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:

2. Trang thiết bị máy móc:

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- Kỹ năng:

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

2. Phương pháp:

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học:

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

- Đối với người học:

3. Những trọng tâm cần chú ý:

4. Tài liệu tham khảo:

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CDKTCN ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Khánh Hòa)

Tên mô đun:

Mã mô đun:

Thời gian thực hiện mô đun: giờ; (Lý thuyết: giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: giờ; Kiểm tra: giờ)

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- Vị trí:
- Tính chất:

II. Mục tiêu mô đun:

- Về kiến thức:
- Về kỹ năng:
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

III. Nội dung mô đun:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra
1	Bài mở đầu ...				
2	Bài 1: ... 1 .Tên tiêu đề:... 2. Tên tiêu đề:..				
					
n	Bài n: ... 1 .Tên tiêu đề:... 2. Tên tiêu đề:..				
	Cộng .				

2. Nội dung chi tiết

Bài mở đầu

Thời gian:....giờ

Bài 1:

Thời gian:....giờ

Mục tiêu:

Nội dung:

1. Tên tiêu đề:

1.1. Tên tiêu tiêu đề:

1.1.1.:

Bài 2:

Thời gian:....giờ

Mục tiêu:

Nội dung:

1. Tên tiêu đề:

1.1. Tên tiêu tiêu đề:

1.1.1.:

Bài n:

Thời gian:....giờ

Mục tiêu:

Nội dung:

1. Tên tiêu đề:

1.1. Tên tiêu tiêu đề:

1.1.1.:

IV. Điều kiện thực hiện mô đun

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:

2. Trang thiết bị máy móc:

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- Kỹ năng:

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

2. Phương pháp:

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

- Đối với người học:

3. Những trọng tâm cần chú ý:

4. Tài liệu tham khảo:

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

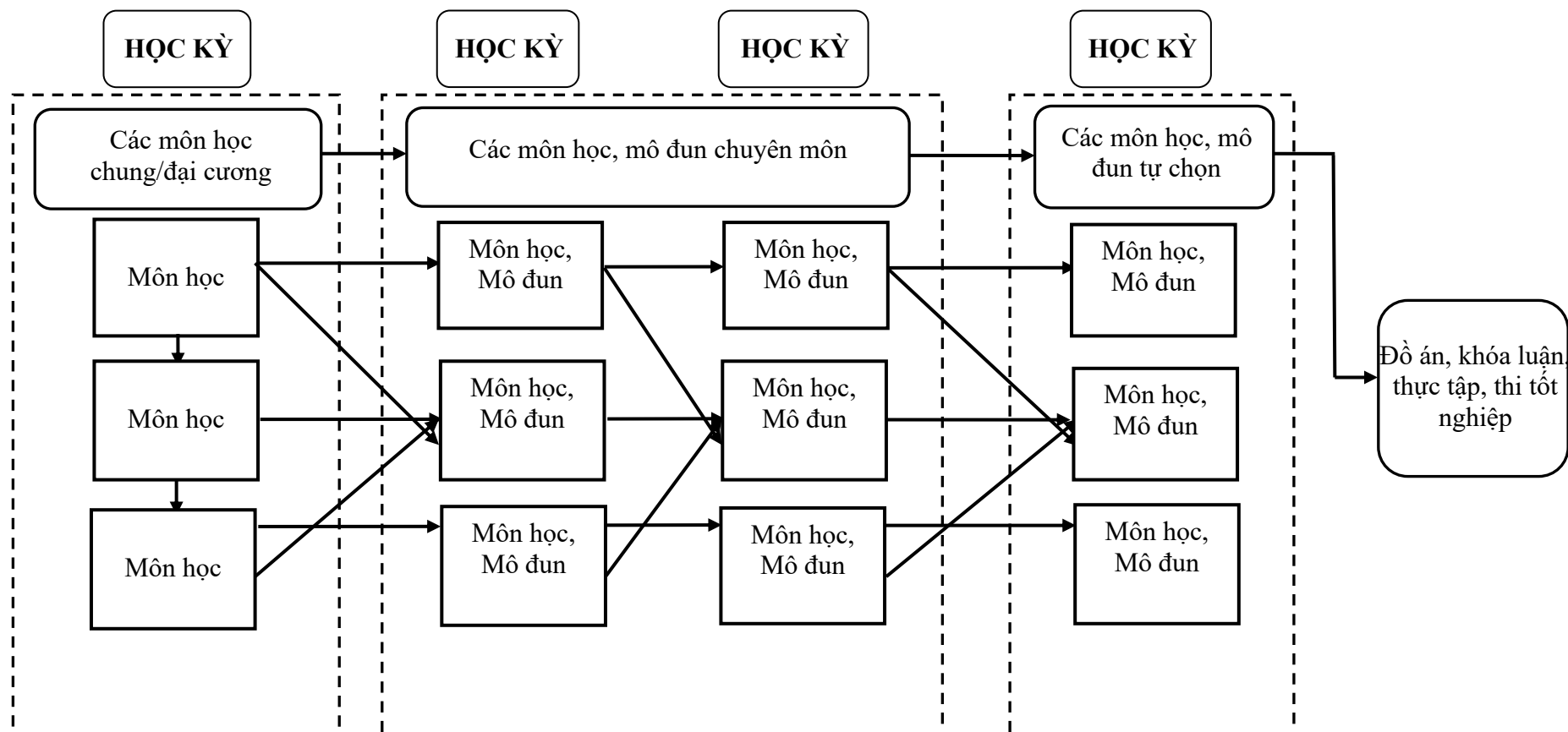


TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

**SƠ ĐỒ MỐI LIÊN HỆ VÀ TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC, MÔ ĐUN
TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Tên ngành, nghề:.....Trình độ đào tạo.....

Mã ngành, nghề:.....



UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
HỘI THẢO LẤY Ý KIẾN GÓP Ý VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Thời gian tổ chức:.....

Địa điểm:.....

Tên nghề:..... Mã nghề:.....

Trình độ đào tạo:.....

Thành phần tham gia hội thảo gồm có:

- ☐ Chủ trì hội thảo:
- ☐ Thư ký:
- ☐ Đại biểu tham dự:
1. Đại diện Ban Giám hiệu:
 2. Đại diện các Phòng/Khoa/Bộ môn liên quan:
 3. Đại diện doanh nghiệp/đơn vị sử dụng lao động:
 4. Giảng viên, chuyên gia, cựu sinh viên:
(Tổng số đại biểu tham dự: người)
 5.

NỘI DUNG:

Mục đích:

- ☐ Lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Chương trình đào tạo trình độ ... của ngành/ngành
- ☐ Bảo đảm CTĐT phù hợp với chuẩn đầu ra, nhu cầu thị trường lao động và quy định hiện hành.

1. Báo cáo về chương trình:

(Đại diện ban chủ nhiệm/ Tổ biên soạn xây dựng chương trình báo cáo: Các căn cứ để xây dựng chương trình; Mục tiêu của chương trình; Cấu trúc chương trình, danh mục môn học/mô đun; Thời lượng, tỉ lệ LT/TH của chương trình; Điểm mới, sự cập nhật theo công nghệ/chuẩn nghề; Những vấn đề cần xin ý kiến,...)

.....

.....

.....

.....

2. Các thành viên dự hội thảo góp ý về chương trình:

(Ghi tóm tắt, cụ thể từng nội dung góp ý. Có thể trình bày theo bảng sau:)

Stt	Nội dung góp ý	Người/đơn vị góp ý	Ghi chú (tiếp thu/giải trình)

(Có thể kèm theo phụ lục chi tiết góp ý bằng văn bản của từng đại biểu)

.....
.....
.....

3. Đại diện Ban chủ nhiệm xây dựng chương trình giải trình, tiếp thu:

.....
.....
.....
.....

4. Kết luận hội thảo:

- Các ý kiến góp ý tập trung vào:
- Ban soạn thảo CTĐT tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung theo nội dung đã thống nhất.
- Sau khi hoàn thiện, chương trình sẽ được trình Hội đồng thẩm định xem xét, đánh giá.

Hội thảo kết thúc lúc giờ phút cùng ngày.

Chủ trì hội thảo
(Ký tên, họ tên)

Thư ký Hội thảo
(Ký tên, họ tên)

.....

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-CDKTCN

Khánh Hòa, ngày tháng năm 20

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ
đối với nghề

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA
TRANG**

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-CDKTCN ngày 18/8/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19/02/2024 của Bộ Lao động – thương binh và Xã hội về việc Ban hành Quy định quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng; (nếu là chương trình đào tạo TC, CD);

Căn cứ Thông tư số 14/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ xây dựng Quy định về đào tạo lái xe; bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; (nếu là chương trình đào tạo sơ cấp);

Căn cứ Thông tư số 42/2015/TT – BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động – Thương binh & Xã hội Quy định về đào tạo trình độ sơ cấp (nếu là chương trình đào tạo sơ cấp);

Căn cứ Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TTBLĐTBXH ngày 20/10/2015;

Căn cứ Quyết định số 674/QĐ-CDKTCN ngày 10/5/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc Ban hành chương trình đào tạo sơ cấp;

Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-CDKTCN ngày 02/02/2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc Ban hành chương trình đào tạo sơ cấp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo-Cơ sở vật chất,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ đối với nghề, gồm các Ông (Bà) có tên trong danh sách đính kèm.

Điều 2. Hội đồng thẩm định có nhiệm vụ tổ chức thẩm định chương trình đào tạo đối với nghề theo đúng kế hoạch của Nhà trường và các quy định hiện hành của pháp luật. Hội đồng thẩm định tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo-Cơ sở vật chất, Trưởng các đơn vị liên quan và các Ông (Bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu ĐT-CSVC, VT.

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ NGHỀ

(Kèm theo quyết định số: /QĐ-CDKTCN ngày tháng năm 20 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Ghi chú
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				



UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG
PHIẾU NHẬN XÉT, GÓP Ý CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TÊN NGÀNH/NGHỀ:.....

Mã nghề:

Trình độ:

Họ và tên người nhận xét, góp ý:

Trình độ chuyên môn:

Đơn vị công tác:

Ngày nhận chương trình:/...../.....

Hình thức góp ý: ☐ Viết tay ☐ Gửi file mềm ☐ Thảo luận tại hội thảo

1/. Nhận xét, đánh giá nội dung chương trình đào tạo:

- Tính phù hợp của mục tiêu, chuẩn đầu ra (so với trình độ và nhu cầu thị trường lao động):.....

.....

.....

- Cấu trúc và khối lượng kiến thức/mô-đun (sự cân đối giữa lý thuyết – thực hành – thực tập):.....

.....

.....

- Tính logic, liên thông giữa các môn học/mô-đun:.....

.....

.....

- Tính cập nhật của nội dung chương trình (về công nghệ, quy trình nghề, tiêu chuẩn kỹ năng):.....

.....

.....

- Phương pháp giảng dạy, đánh giá kết quả học tập được đề xuất:.....

.....

.....

- Khả năng đáp ứng chuẩn đầu ra và nhu cầu doanh nghiệp:.....

.....
.....
- **Điểm mạnh của chương trình:**

.....
- **Những điểm cần chỉnh sửa, bổ sung hoặc hoàn thiện:**

.....
2/. Kiến nghị, đề xuất: *(Đề xuất hướng chỉnh sửa, bổ sung nội dung, cấu trúc hoặc phương pháp tổ chức đào tạo)*

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
3. Kết luận:

- ☐ Đồng ý thông qua chương trình đào tạo.
☐ Đồng ý sau khi chỉnh sửa, bổ sung theo góp ý.
☐ Không đồng ý thông qua (vì).

....., ngày tháng năm

NGƯỜI NHẬN XÉT, GÓP Ý

(Ký, ghi rõ họ tên)



UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên chương trình:.....

Ngành/Nghề đào tạo:.....

Trình độ đào tạo:.....

Họ và tên người đánh giá:.....

Chức danh trong hội đồng: ☐ Chủ tịch ☐ Phản biện ☐ Ủy viên ☐ Khác

I. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO:

Số TT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá					Điểm (1-5)	Ghi chú
		5	4	3	2	1		
I	Mục tiêu và chuẩn đầu ra							
1	Mục tiêu đào tạo phù hợp với trình độ (TC/CD)							
2*	Chuẩn đầu ra rõ ràng, cụ thể, có thể đo lường							
3*	Chuẩn đầu ra phù hợp với yêu cầu nghề và thị trường lao động							
II	Cấu trúc và nội dung chương trình							
4*	Cấu trúc chương trình hợp lý, logic, đảm bảo khối lượng kiến thức tối thiểu							
5*	Phân bổ thời lượng lý thuyết – thực hành – thực tập hợp lý							
6*	Nội dung cập nhật, phản ánh tiến bộ khoa học – công nghệ							
7*	Có sự liên kết giữa các mô-đun/môn học và chuẩn đầu ra							
III	Phương pháp, hình thức và đánh giá kết quả học tập							
8*	Phương pháp giảng dạy phát huy năng lực người học							
9*	Hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp với chuẩn đầu ra							
10*	Đảm bảo tính công bằng, khách quan, minh bạch trong đánh giá							
IV	Tính khả thi và điều kiện triển khai							
11*	Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp yêu cầu chương trình							

Số TT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá					Điểm (1-5)	Ghi chú
		5	4	3	2	1		
12*	Đội ngũ giảng viên đáp ứng chuyên môn, kỹ năng nghề							
13*	Mối liên kết với doanh nghiệp phục vụ thực tập, việc làm							
14*	Khả năng triển khai và duy trì CTĐT ổn định, hiệu quả							

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Nội dung đáng giá:

- Điểm trung bình (tổng hợp các mục):
- Ưu điểm nổi bật của CTĐT:
- Hạn chế, tồn tại:
- Đề xuất, chỉnh sửa:
-
-

2. Ý kiến đánh giá:

.....

.....

III. KẾT LUẬN CHUNG:

- ☐ Chương trình đào tạo đạt yêu cầu và được đề nghị thông qua.
- ☐ Chương trình đào tạo đạt yêu cầu sau khi chỉnh sửa, bổ sung theo góp ý.
- ☐ Chương trình chưa đạt yêu cầu, cần xây dựng lại hoặc điều chỉnh toàn diện.

Ghi chú:

1. Các tiêu chí có đánh dấu * có ý nghĩa rất quan trọng đối với chất lượng chương trình đã biên soạn
2. Các mức độ đánh giá:
5-Rất tốt; 4-Tốt; 3-Đạt mức tối thiểu; 2-Yếu; 1-Không đạt
3. Phần kết luận: Người đánh giá ghi 1 trong 3 trường hợp sau:
 - Thông qua không cần chỉnh sửa;
 - Thông qua nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung;
 - Không được thông qua;

NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

(Ký và ghi rõ họ tên)

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên ngành/ngành:..... Mã nghề:.....

Trình độ đào tạo:.....

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

Thời gian tổ chức:.....

Địa điểm:.....

II. CĂN CỨ HỘI THẨM ĐỊNH:

- Quyết định số/QĐ-..... ngày/...../..... của Hiệu trưởng Trường về việc thành lập Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo ngành/ngành
- Dự thảo Chương trình đào tạo trình độ do Khoa/Ban biên soạn xây dựng;
- Các văn bản hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, đặc biệt là Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19/02/2024.

III. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Số thành viên Hội đồng có mặt:....., gồm có:

- Chủ tịch Hội đồng:
- Phó Chủ tịch Hội đồng:
- Ủy viên phản biện 1:
- Ủy viên phản biện 2:
- Các Ủy viên khác:
- Thư ký Hội đồng:
Khách mời: (nếu có)
Đại diện Ban soạn thảo CTĐT:

Số vắng mặt:....., gồm có:

-
-

IV. NỘI DUNG CUỘC HỌP

- Thư ký Hội đồng công bố quyết định thành lập Hội đồng và giới thiệu thành phần tham dự.

2. Đại diện Ban soạn thảo chương trình đào tạo trình bày tóm tắt:

- Mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra;
- Cấu trúc chương trình, danh mục mô-đun/môn học;
- Khối lượng kiến thức, thời lượng thực hành, thực tập;
- Những điểm mới, sự cập nhật so với chương trình cũ;
- Các vấn đề xin ý kiến thẩm định.

3. Các thành viên Hội đồng nhận xét, đánh giá bằng văn bản (Phiếu đánh giá kèm theo):

Hai thành viên phản biện của Hội đồng thẩm định đọc nhận xét và đặt câu hỏi:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. Các thành viên của Hội đồng thẩm định thảo luận, góp ý:

- ☐ Về tính phù hợp của mục tiêu, chuẩn đầu ra;
- ☐ Cấu trúc, nội dung, khối lượng kiến thức, phương pháp đào tạo;
- ☐ Tính khoa học, sư phạm và khả thi trong triển khai;
- ☐ Đề xuất chỉnh sửa, bổ sung.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

5. Đại diện Ban chủ nhiệm xây dựng chương trình trả lời và giải trình ý kiến của Hội đồng:

.....

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

(HĐ đề cử ban kiểm phiếu đánh giá chương trình đào tạo, gồm Trưởng ban và 2 thành viên. Chương trình đào tạo được đánh giá bằng hình thức bỏ phiếu kín. Các thành viên ghi ý kiến của mình vào phiếu thẩm định, trong đó cần khẳng định chương trình đào tạo được thông qua hay không được thông qua, những nội dung cần bổ sung, chỉnh sửa. Phiếu trắng được coi là phiếu không hợp lệ.)

Trưởng ban kiểm phiếu:.....

Thành viên 1:.....

Thành viên 2:.....

Tổng số phiếu phát ra:.....

Tổng số phiếu thu vào:.....

Số phiếu hợp lệ:.....

Số phiếu không hợp lệ:.....

Kết quả kiểm phiếu:

- Thông qua không cần chỉnh sửa:.....
- Thông qua nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung:.....
- Không được thông qua:.....

Kết quả: Hội đồng thống nhất/..... thành viên (.....%) đồng ý thông qua/đề nghị chỉnh sửa.

VI. Kết luận của Hội đồng thẩm định

☐ Chương trình đào tạo ngành/ngành cơ bản đáp ứng yêu cầu về cấu trúc, nội dung, tính khoa học, sư phạm và thực tiễn nghề nghiệp.

☐ Đề nghị Ban soạn thảo CTĐT chỉnh sửa, hoàn thiện các nội dung sau:

.....
.....
.....

☐ Sau khi chỉnh sửa theo góp ý, Ban soạn thảo gửi lại bản hoàn thiện về Phòng Đào tạo để trình Hiệu trưởng xem xét, phê duyệt và ban hành.

*Thư ký đọc biên bản và Chủ tịch Hội đồng tuyên bố kết thúc phiên họp thẩm
định vào lúc:..... cùng ngày./.*

Chủ tịch Hội đồng
(Ký tên, họ tên)

Thư ký Hội đồng
(Ký tên, họ tên)

.....

Khánh Hòa, ngày tháng năm

Kính gửi: Hiệu Trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo ngày.....
tháng.....năm 20... ;

Hội đồng thẩm định báo cáo Hiệu trưởng:

Ban chủ nhiệm điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo
nghề:....., trình độđã hoàn thành xây dựng (lựa chọn)
chương trình đào tạo đồng thời đã thực hiện điều chỉnh, bổ sung về nội dung và hình
thức theo ý kiến kết luận của Hội đồng thẩm định.

Chương trình đã được HĐTD bỏ phiếu đánh giá về chất lượng, với kết quả.....
/.....phiếu đánh giá mức, Hội đồng thẩm định xin chịu trách nhiệm
trước Hiệu trưởng về kết luận này.

Kính đề nghị Hiệu trưởng cho ban hành chương trình đào tạo nghề:.....,
trình độ để phục vụ công tác đào tạo.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: /QĐ-CĐKTCN

Khánh Hòa, ngày tháng năm 20

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành chương trình đào tạo nghề..... trình độ.....

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-CĐKTCN ngày 18/8/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19/02/2024 của Bộ Lao động – thương binh và Xã hội về việc Ban hành Quy định quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng; (nếu là chương trình đào tạo TC, CĐ);

Căn cứ Thông tư số 14/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ xây dựng Quy định về đào tạo lái xe; bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; (nếu là chương trình đào tạo sơ cấp);

Căn cứ Thông tư số 42/2015/TT – BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động – Thương binh & Xã hội Quy định về đào tạo trình độ sơ cấp (nếu là chương trình đào tạo sơ cấp);

Căn cứ Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TTBLĐTBXH ngày 20/10/2015;

Căn cứ Quyết định số 674/QĐ-CĐKTCN ngày 10/5/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc Ban hành chương trình đào tạo sơ cấp;

Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-CĐKTCN ngày 02/02/2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc Ban hành chương trình đào tạo sơ cấp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo-Cơ sở vật chất,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chương trình đào tạo Nghề trình độ
(có chương trình đào tạo kèm theo)

Điều 2. Quyết định này được áp dụng đối với các khóa học tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang từ năm học 20... – 20.....

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo-Cơ sở vật chất, Trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, ĐT-CSVC.